

Số:02/2019/QĐST-DS

TS, ngày 22 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết TH** - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Tăng Tiến S** - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Việt T** - Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện TS, tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: Khu 5b, xã TS, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông **Hà Văn T**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu D2, xã TK, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền lợi cho bị đơn: Ông **Đoàn Hữu Văn** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hà Văn T xác nhận tính đến ngày 15/5/2019 nợ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện TS, tỉnh Phú Thọ số tiền **39.191.000đ** (ba mươi chín triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng) anh Hà Văn T có nghĩa vụ trả số tiền này cho phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện TS làm 05 (năm) lần, cụ thể các lần như sau:

- Lần 1: Ngày 15/6/2019 trả 9.191.000đ (chín triệu một trăm chín mươi mốt nghìn đồng).
- Lần 2: Ngày 15/7/2019 trả 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn).
- Lần 3: Ngày 15/8/2019 trả 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn).
- Lần 4: Ngày 15/9/2019 trả 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn).
- Lần 5: Ngày 15/10/2019 trả 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn).

Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời gian thỏa thuận trả nợ, người phải thi hành án chưa thi hành án mà người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền dư gốc còn lại tại thời điểm trả nợ với mức lãi suất 0.4225%/1 tháng.

Về án phí: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện TS, tỉnh Phú Thọ và anh Hà Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 và điểm đ khoản 1 của Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TS;
- Chi cục THA TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí